

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

Số: 05/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

P, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Cao Thị Thanh Huyền.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Phan Quang Ân.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 04 tháng 02 năm 2021, đối với:

Họ và tên: Trịnh Trung N. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26 tháng 11 năm 1999.

CMND số: 231310642, ngày cấp: 26-6-2019, nơi cấp: Công an tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12.

Nguyên quán: Huyện H, tỉnh Bình Định.

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trịnh Ngọc D1 và bà Nguyễn Thị Hồng D2.

Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Đoàn Hòa Bình - Chuyên viên của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai (theo văn bản ủy quyền số 05/UQ-LĐTBXH ngày 08-02-2021).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai:* Bà Trịnh Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trịnh Trung N là đối tượng nghiện ma túy, sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2018, loại ma túy sử dụng là cần sa và ma túy tổng hợp, thuộc nhóm Methamphetamine và Amphetamine, hình thức sử dụng là hút và nuốt. Trịnh Trung N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai nhưng không sinh sống tại địa phương và không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 26-11-2020, Trịnh Trung N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Bar S.E.F Lounge & Chill tại 14 đường H, tổ 2, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai bị Công an phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính ngày 10-12-2020. Công an phường I đã đưa đối tượng Trịnh Trung N đi xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy tại Trạm y tế phường I và phường P, kết quả xét nghiệm kết luận Trịnh Trung N dương tính với cần sa và ma túy tổng hợp thuộc nhóm Methamphetamine và Amphetamine.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P là bà Đoàn Hòa Bình đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Trung N với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đồng thời, đồng ý với đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Trung N.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại mục 2 khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Trịnh Trung N, sinh ngày 26-11-1999 là người nghiện ma túy đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định nên Trịnh Trung N là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại mục 3 khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ về

việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường I đã quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và quyết định giao Trịnh Trung N cho Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Trung N được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp thành phố P kiểm tra và xác định hồ sơ bảo đảm tính pháp lý theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Trịnh Trung N là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là cần sa và ma túy tổng hợp, thuộc nhóm Methamphetamine và Amphetamine, hình thức sử dụng là hút và nuốt. Ngày 26-11-2020, Trịnh Trung N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 10-12-2020 bị Công an phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi này.

Tại bản tự khai Trịnh Trung N cũng đã thừa nhận hành vi của mình. Trịnh Trung N là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe con người, việc sử dụng các chất ma túy là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, Trịnh Trung N cũng biết rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy nhưng vẫn sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Trung N.

Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân thành phố P chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Trung N.

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào các Điều 4, 8 và 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào mục 3 khoản 1 và mục 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Trung N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 3 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Trịnh Trung N có quyền khiếu nại trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P phối hợp với Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:

- Trịnh Trung N;
- Công an thành phố P;
- Cơ sở TV&CN ma túy tỉnh Gia Lai;
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố P;
- Ủy ban nhân dân phường I;
- Công an phường I;
- Ủy ban nhân dân xã I, huyện I;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền